

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (Luật Doanh nghiệp);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 năm 2019 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang (Điều lệ Công ty);
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 35/NQ/HĐQT.2026 ngày 07/02/2026.

Quy chế làm việc và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang (Quy Chế) bao gồm các điều khoản, như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về trình tự, thủ tục tổ chức và biểu quyết các nội dung tại Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
2. Quy chế này áp dụng đối với các đối tượng sau đây:
 - a) Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền tham dự, biểu quyết tại Cuộc họp ĐHĐCĐ.
 - b) Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Ban Tổ chức và các cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến việc tổ chức, điều hành, tham dự, biểu quyết, bầu cử và các hoạt động khác của Cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và từ viết tắt

1. Công ty: Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
2. Cổ đông: Cá nhân hoặc tổ chức sở hữu cổ phần của Công ty.
3. HĐQT: Hội đồng quản trị.
4. ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông.
5. Cuộc họp ĐHĐCĐ: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
6. Người tham dự họp: Cổ đông của Công ty, người đại diện theo ủy quyền hợp pháp, hợp lệ của Cổ đông của Công ty, đáp ứng điều kiện tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 5 Quy Chế này.
7. Ban Tổ chức: Gồm Chủ tọa, những người được Chủ tọa giới thiệu vào Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Người dẫn

chương trình Cuộc họp ĐHĐCĐ (MC) và những người khác do Chủ tọa quyết định.

8. Thông báo mời họp: Thư mời họp ĐHĐCĐ ngày 10/02/2026 của Công ty.
9. Giấy tờ pháp lý của cá nhân: Một trong các loại giấy tờ sau đây: Căn cước công dân, Căn cước, Hộ chiếu, hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.
10. Các thuật ngữ, từ viết tắt không được định nghĩa, giải thích khác trong Quy Chế này, thì được định nghĩa, giải thích theo Điều lệ.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và minh bạch, tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
2. Việc tổ chức và điều hành Cuộc họp phải bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông, đồng thời phù hợp với chiến lược và mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.
3. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được tổ chức bảo đảm an ninh, trật tự, kỷ luật và hiệu quả, tạo điều kiện để Cổ đông thực hiện đầy đủ quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết theo quy định.
4. Các nội dung đã được thể hiện trong tờ trình, báo cáo, quy chế và tài liệu họp đã gửi đến Cổ đông và/hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty có thể được trình bày tóm tắt tại Cuộc họp ĐHĐCĐ, với điều kiện không làm thay đổi bản chất, nội dung và giá trị pháp lý của các tài liệu đã công bố.

Điều 4. Hồ sơ đăng ký tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ

Trước khi vào phòng họp, tại thời điểm kiểm tra và đăng ký tham dự Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Cổ đông hoặc người được ủy quyền hợp pháp phải xuất trình các hồ sơ, giấy tờ sau để Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đối chiếu:

1. Đối với Cổ đông là cá nhân:
 - a) Trường hợp Cổ đông trực tiếp tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ, Cổ đông xuất trình bản gốc Giấy tờ pháp lý của cá nhân còn thời hạn sử dụng.
 - b) Trường hợp Cổ đông ủy quyền tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ, Người được ủy quyền phải:
 - i) Xuất trình bản gốc Giấy tờ pháp lý của cá nhân còn thời hạn sử dụng;
 - ii) Xuất trình và nộp Giấy ủy quyền hợp lệ;
Giấy ủy quyền hợp lệ phải thỏa mãn đồng thời các quy định sau:
 - Theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020: Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy

định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

- Tổng số cổ phần được ủy quyền không vượt quá số cổ phần có quyền biểu quyết mà Cổ đông sở hữu, kể cả trường hợp Cổ đông ủy quyền cho nhiều người;
- Được Cổ đông ký, ghi rõ họ tên; không bị tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung. Trường hợp sử dụng bản sao/bản điện tử, phải được gửi từ địa chỉ thư điện tử của Cổ đông có trong danh sách Cổ đông chốt quyền và bản xuất trình tại Cuộc họp phải trùng khớp với bản Công ty đã nhận.

2. Đối với Cổ đông là tổ chức:

- a) Trường hợp người tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ là Người đại diện theo pháp luật của Cổ đông, Người tham dự phải xuất trình bản gốc Giấy tờ pháp lý của cá nhân còn thời hạn sử dụng và tài liệu chứng minh tư cách Người đại diện theo pháp luật của Cổ đông, bao gồm Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trích lục thông tin đăng ký doanh nghiệp hợp lệ hoặc tài liệu hợp pháp khác do cơ quan có thẩm quyền ghi nhận.
- b) Trường hợp người tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ là người được ủy quyền, Người được ủy quyền phải:
 - i) Xuất trình bản gốc Giấy tờ pháp lý cá nhân còn thời hạn sử dụng của Người được ủy quyền;
 - ii) Xuất trình và nộp Giấy ủy quyền hợp lệ.

Giấy ủy quyền hợp lệ phải thỏa mãn đồng thời các quy định sau:

- Theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020: Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
- Tổng số cổ phần được ủy quyền không vượt quá số cổ phần có quyền biểu quyết mà Cổ đông sở hữu, kể cả trường hợp Cổ đông ủy quyền cho nhiều người;
- Được người đại diện theo pháp luật của Cổ đông ký, đóng dấu hợp lệ; không bị tẩy xóa, sửa chữa hoặc làm sai lệch nội dung. Trường hợp sử dụng bản sao/bản điện tử, phải được gửi từ địa chỉ thư điện tử

của Cổ đông có trong danh sách Cổ đông chốt quyền và bản xuất trình tại Cuộc họp phải trùng khớp với bản Công ty đã nhận.

Trường hợp Người tham dự không xuất trình hoặc xuất trình không đầy đủ, hợp lệ các hồ sơ, giấy tờ theo quy định tại Điều này, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối công nhận tư cách tham dự Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Người tham dự.

Điều 5. Điều kiện tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Là Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty có tên trong Danh sách Cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 04/02/2026) để lập Danh sách Cổ đông có quyền tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ, bao gồm cổ đông đã lưu ký cổ phần theo danh sách do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp và cổ đông chưa lưu ký cổ phần theo Sổ đăng ký cổ đông của Công ty; hoặc
2. Người được Cổ đông tại khoản 1 Điều này ủy quyền hợp lệ để tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ.

Người ủy quyền và người được ủy quyền tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, xác thực của chữ ký và nội dung trên văn bản ủy quyền đối với các bên liên quan và cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Công ty và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông không chịu trách nhiệm và không có nghĩa vụ xác minh chữ ký trên văn bản ủy quyền. Trường hợp có căn cứ nghi ngờ về tính hợp pháp của văn bản ủy quyền, Công ty có quyền báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định pháp luật.

3. Cách thức đăng ký tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ:
 - a) Người tham dự xuất trình hồ sơ theo Điều 4 Quy chế này tại khu vực kiểm tra tư cách cổ đông;
 - b) Người tham dự ký xác nhận tham dự trên Danh sách tham dự do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chuẩn bị;
 - c) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra, xác nhận tư cách hợp lệ và cấp Thẻ biểu quyết (theo mẫu đính kèm Quy Chế này) và Phiếu bầu cử theo quy định tại Quy Chế đề cử, ứng cử, bầu cử cho Người tham dự họp.

Điều 6. Điều kiện tiến hành Cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi tổng số Cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền hợp lệ, đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp Cuộc họp ĐHĐCĐ không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì việc triệu tập và tiến hành Cuộc họp ĐHĐCĐ lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Luật Doanh nghiệp.

3. Các quy định khác liên quan đến điều kiện tiến hành Cuộc họp ĐHĐCĐ và triệu tập lại Cuộc họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông đối với việc tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Quyền của Cổ đông

- a) Tham dự và phát biểu trong Cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền.
- b) Được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu khác theo quy định từ Ban Tổ chức của Cuộc họp ĐHĐCĐ.
- c) Được tham gia thảo luận tại Cuộc họp ĐHĐCĐ theo các nội dung nằm trong chương trình họp của Cuộc họp ĐHĐCĐ.
- d) Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và pháp luật có liên quan.

2. Nghĩa vụ của Cổ đông

- a) Thực hiện đầy đủ thủ tục đăng ký tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Quy chế này;
- b) Khi có nhu cầu phát biểu, đăng ký theo hướng dẫn của Chủ tọa hoặc Ban Thư ký, nêu rõ mã tham dự, tên Cổ đông và nội dung phát biểu; nội dung phát biểu phải ngắn gọn, đúng trọng tâm và phù hợp với chương trình họp ĐHĐCĐ;
- c) Tuân thủ Quy chế này, Điều lệ Công ty, pháp luật có liên quan và sự điều hành của Chủ tọa, giữ gìn trật tự, kỷ luật và an ninh tại Cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả biểu quyết hợp pháp của Cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 8. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do HĐQT Công ty quyết định thành lập và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:
 - a) Kiểm tra, xác nhận điều kiện tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ của Cổ đông;
 - b) Kiểm tra, xác định và tổng hợp số lượng Cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Cuộc họp, trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền;
 - c) Báo cáo trước Cuộc họp ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Thành phần Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phải bảo đảm tính khách quan, độc lập, trong đó:

- a) Ít nhất một (01) thành viên là Cổ đông của Công ty, đồng thời không phải là người lao động, người quản lý, người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của Công ty;
- b) Ít nhất một (01) thành viên là nhân sự thuộc Ban Kiểm toán nội bộ của Công ty.
- c) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có thể bố trí thành viên hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ. Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông quyết định số lượng và phân công thành viên hỗ trợ theo yêu cầu thực tế.

Điều 9. Ban Kiểm phiếu

- 1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua để thực hiện việc kiểm phiếu tại Cuộc họp ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên Ban Kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định thông qua. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:
 - a) Chuẩn bị và quản lý thùng phiếu, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử; phổ biến nguyên tắc, cách thức biểu quyết và bầu cử;
 - b) Hướng dẫn Cổ đông và người được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết, bầu cử theo chương trình họp ĐHĐCĐ;
 - c) Tổ chức kiểm phiếu, tổng hợp và xác nhận kết quả biểu quyết, bầu cử;
 - d) Báo cáo và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử đối với từng nội dung tại Cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - e) Tiếp nhận, xem xét và báo cáo Chủ tọa những trường hợp vi phạm quy định về biểu quyết, bầu cử hoặc các khiếu nại, kiến nghị liên quan đến việc biểu quyết, bầu cử (nếu có) tại Cuộc họp ĐHĐCĐ.
- 2. Ban Kiểm phiếu có tối thiểu bảy (07) thành viên, trong đó có ít nhất một (01) thành viên độc lập, là hoặc không phải là Cổ đông của Công ty, nhưng không tham gia điều hành và không có lợi ích liên quan trực tiếp đến nội dung biểu quyết, bầu cử.
- 3. Ban Kiểm phiếu có thể bố trí thành viên hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ. Trưởng Ban Kiểm phiếu quyết định số lượng và phân công thành viên hỗ trợ theo yêu cầu thực tế. Thành viên hỗ trợ không phải là thành viên Ban Kiểm phiếu và không tham gia quyết định, ký xác nhận kết quả kiểm phiếu.

Điều 10. Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa

- 1. Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Cuộc họp ĐHĐCĐ. Trong thời gian diễn ra Cuộc họp ĐHĐCĐ, Chủ tọa có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác thực hiện nhiệm vụ Chủ tọa trong toàn bộ hoặc một phần thời gian, trên cơ sở thông báo tại Cuộc họp ĐHĐCĐ.
- 2. Đoàn Chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên khác do Chủ tọa chỉ định và được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

a) Quyền của Chủ tọa:

- i) Điều hành Cuộc họp theo chương trình đã được ĐHĐCĐ; quyết định trình tự, thủ tục và biện pháp xử lý các vấn đề phát sinh trong và ngoài chương trình họp, bảo đảm Cuộc họp ĐHĐCĐ diễn ra đúng quy định;
- ii) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn Chủ tọa trong việc điều hành thảo luận, tổ chức biểu quyết, bầu cử và tiếp nhận, giải đáp ý kiến tại Cuộc họp ĐHĐCĐ;
- iii) Tổ chức, sắp xếp việc phát biểu của Cổ đông và người tham dự, trên cơ sở đăng ký phát biểu, thời lượng chương trình và mức độ liên quan đến nội dung Chương trình họp;
- iv) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- v) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- vi) Ký biên bản và nghị quyết của Cuộc họp;
- vii) Quyết định việc hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc thay đổi địa điểm họp đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ dự định khai mạc trong các trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- viii) Thực hiện các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế này.

b) Nghĩa vụ của Chủ tọa:

- i) Phân công và giới thiệu các thành viên Đoàn Chủ tọa trình bày báo cáo, tờ trình và các nội dung để Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua tại Cuộc họp ĐHĐCĐ;
- ii) Tiếp nhận ý kiến, câu hỏi của Người tham dự theo một trong các hình thức sau:
 - Gửi trước hoặc trong Cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua kênh tiếp nhận do Ban Tổ chức công bố;
 - Đặt câu hỏi trực tiếp tại Cuộc họp ĐHĐCĐ theo trình tự và sự điều phối của Chủ tọa;

- iii) Trả lời hoặc chỉ định người có thẩm quyền trả lời các ý kiến, câu hỏi; bảo đảm nội dung thảo luận đúng chương trình, đúng thời lượng và tuân thủ trật tự Cuộc họp ĐHĐCĐ.
4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Đoàn Chủ tọa
- a) Quyền của thành viên Đoàn Chủ tọa:
 - i) Hỗ trợ Chủ tọa trong việc điều phối thảo luận và tổ chức biểu quyết, bầu cử đối với các nội dung thuộc chương trình họp ĐHĐCĐ;
 - ii) Tiếp nhận, trả lời hoặc ghi nhận ý kiến của Người tham dự theo phân công của Chủ tọa, bảo đảm nội dung thảo luận đúng chương trình;
 - iii) Thực hiện các quyền khác theo phân công của Chủ tọa và quy định của Quy chế này.
 - b) Nghĩa vụ của thành viên Đoàn Chủ tọa:
 - i) Tư vấn, tham mưu cho Chủ tọa trong việc xử lý các vấn đề phát sinh ngoài chương trình họp (nếu có) trong quá trình diễn ra Cuộc họp;
 - ii) Tuân thủ Quy chế, chương trình họp, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và thực hiện đầy đủ phân công của Chủ tọa trong suốt Cuộc họp ĐHĐCĐ.
5. Người dẫn chương trình họp ĐHĐCĐ (MC) thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa theo phân công của Chủ tọa, không có thẩm quyền độc lập trong việc điều hành, quyết định nội dung hoặc kết quả biểu quyết tại Cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Ban Thư ký Cuộc họp ĐHĐCĐ

Chủ tọa chỉ định một hoặc một số người làm Ban Thư ký Cuộc họp.

1. Ban Thư ký có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:
- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực diễn biến Cuộc họp ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua, bao gồm cả các ý kiến, nội dung còn bảo lưu tại Cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - b) Tiếp nhận và tổng hợp đăng ký phát biểu, câu hỏi của Người tham dự và chuyển đến Chủ tọa để điều hành thảo luận;
 - c) Soạn thảo, trình Chủ tọa ký và công bố Biên bản Cuộc họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết đối với các nội dung đã được thông qua;
 - d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tọa và theo Quy chế này.

Điều 12. Biểu quyết và thông qua các nội dung tại Cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Nguyên tắc:
- a) Tất cả các nội dung thuộc chương trình họp của Cuộc họp ĐHĐCĐ đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả Cổ đông và người được

- ủy quyền hợp lệ thông qua Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử theo Quy chế này. Mỗi Người tham dự được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử ghi rõ tên Cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng;
- b) Cuộc họp chỉ thảo luận và thông qua các nội dung đã được đưa vào chương trình họp;
 - c) Tỷ lệ thông qua đối với từng nội dung được thực hiện theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành;
 - d) Toàn bộ hoạt động biểu quyết, bầu cử tại Cuộc họp được Ban Kiểm phiếu giám sát, kiểm tra và xác nhận kết quả.
2. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết (theo mẫu ban hành kèm theo Quy chế này):
- a) Thẻ biểu quyết do Ban Tổ chức phát hành theo mẫu, có dấu treo của Công ty, ghi rõ họ và tên của Cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng;
 - b) Mục đích sử dụng: Biểu quyết đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, bao gồm thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu, Quy chế này và Chương trình họp ĐHĐCĐ; bầu cử thành viên HĐQT (Danh sách đề cử, ứng cử; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử,...); thông qua Biên bản, Nghị quyết và các nội dung phát sinh hợp lệ tại Cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - c) Cách thức sử dụng: Người tham dự giơ Thẻ biểu quyết để thể hiện ý kiến theo một trong các phương án: “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” khi Chủ tọa yêu cầu. Ban Kiểm phiếu thực hiện đếm, tổng hợp và xác nhận kết quả bằng cách đếm số Thẻ biểu quyết tán thành, sau đó đếm số Thẻ biểu quyết không tán thành và cuối cùng là đếm số Thẻ biểu quyết không có ý kiến.
 - d) Công bố và hiệu lực: Kết quả biểu quyết được Ban Kiểm phiếu báo cáo và Chủ tọa công bố ngay tại Cuộc họp ĐHĐCĐ; nghị quyết đối với nội dung được thông qua có hiệu lực ngay tại Cuộc họp ĐHĐCĐ.
3. Bầu cử bằng Phiếu bầu cử: Theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT.

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết Cuộc họp ĐHĐCĐ

- 1. Việc ghi và lập Biên bản Cuộc họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020 và các điều khoản tương ứng tại Điều lệ Công ty.
- 2. Biên bản Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Ban Thư ký đọc tại Cuộc họp và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi bế mạc. Biên bản Cuộc họp là căn cứ để ban hành Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- 3. Trên cơ sở Biên bản Cuộc họp ĐHĐCĐ và dự thảo Nghị quyết đã được công bố, Chủ tọa thay mặt ĐHĐCĐ ký ban hành Nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với các nội dung đã được thông qua.

4. Biên bản Cuộc họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc Cuộc họp.
5. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan đến kết quả biểu quyết, bầu cử, ĐHĐCĐ giao Chủ tọa phối hợp với Ban Kiểm phiếu và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 điều và có hiệu lực kể từ thời điểm được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Hoàng Nam

Phụ lục: Mẫu Thẻ biểu quyết
(đính kèm Quy chế làm việc và biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Vật tư Hậu
Giang)



HAMACO[®]
NHÀ PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG
Ngày 03/03/2026

<Mã barcode>

THẺ BIỂU QUYẾT

Mã số tham dự:

Tên cổ đông/người tham dự:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền: cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: cổ phần

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính thưa Quý Cổ đông!

Trong bối cảnh kinh tế - tài chính tiếp tục biến động, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang kiên định định hướng quản trị thận trọng, minh bạch và kỷ luật tài chính, lấy hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích dài hạn của cổ đông làm trọng tâm trong mọi quyết định chiến lược và giám sát điều hành.

Năm 2025, HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò định hướng chiến lược, giám sát điều hành và kiểm soát nội bộ; phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành trong công tác quản trị tài chính, quản lý rủi ro và tối ưu hóa dòng tiền, qua đó duy trì ổn định hoạt động và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

1. Kết quả nhiệm kỳ 2021 - 2025

Năm 2025 khép lại nhiệm kỳ 2021 - 2025 của HĐQT trong bối cảnh Công ty hoạt động giữa nhiều biến động của môi trường kinh tế - thị trường, bao gồm tác động kéo dài của đại dịch Covid-19 và khó khăn của thị trường bất động sản, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất - kinh doanh và các ngành hàng trọng điểm. Trên cơ sở đó, HĐQT tập trung vào các trụ cột quản trị xuyên suốt: (1) bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, (2) kiểm soát rủi ro tài chính và vận hành, và (3) củng cố nền tảng quản trị theo hướng minh bạch - tuân thủ - phát triển bền vững.

a) Kết quả tích cực, tạo đà phát triển giai đoạn tiếp theo

- i) Công ty duy trì đà tăng trưởng ổn định và từng bước mở rộng quy mô hoạt động. Các chỉ tiêu về hiệu quả vận hành và năng lực tài chính được cải thiện theo lộ trình, góp phần củng cố vị thế trên thị trường và tạo nền tảng cho việc triển khai các mục tiêu phát triển trong giai đoạn tiếp theo.
- ii) Vốn chủ sở hữu cuối năm 2025 đạt hơn 310 tỷ đồng, tăng trên 47% so với năm 2020, chủ yếu từ nguồn tích lũy lợi nhuận sau thuế.
- iii) Trong giai đoạn 5 năm, HĐQT duy trì chính sách cổ tức ổn định, thể hiện cam kết đối với cổ đông; Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 50% năm 2021 và chi trả cổ tức tiền mặt mức 12% các năm 2021 và 2024, cùng mức 10% cho các năm còn lại, phù hợp với kết quả hoạt động và khả năng tài chính.

b) Ứng dụng công nghệ trong quản trị

Công ty triển khai các giải pháp công nghệ trong quản lý hàng tồn kho, bán hàng và kế toán, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ, gia tăng khả năng tiếp cận và gắn kết khách hàng.

c) Tăng cường hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ và tuân thủ

HĐQT chỉ đạo rà soát, hoàn thiện Điều lệ, quy chế nội bộ và cơ chế kiểm soát nhằm bảo đảm phù hợp quy định pháp luật và thông lệ quản trị doanh nghiệp; củng cố hệ thống quản trị rủi ro theo hướng phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời rủi ro pháp lý, tài chính và vận hành.

d) Củng cố năng lực tài chính và quản trị dòng tiền

Công ty tập trung kiểm soát chi phí, quản lý công nợ, tối ưu tồn kho và cân đối dòng tiền, nâng cao khả năng thanh toán và an toàn tài chính.

e) Phát triển nguồn nhân lực và bộ máy điều hành

HĐQT giám sát việc kiện toàn tổ chức, bổ nhiệm, phân công và đánh giá đội ngũ quản lý; thúc đẩy đào tạo, phát triển năng lực và xây dựng đội ngũ kế thừa.

f) Minh bạch thông tin và quan hệ cổ đông

Công ty thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định pháp luật; duy trì kênh trao đổi với cổ đông và các bên liên quan, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin.

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HĐQT báo cáo kết quả triển khai như sau:

a) Về Kế hoạch kinh doanh năm 2025

HĐQT ban hành nghị quyết triển khai, giao Tổng Giám đốc xây dựng chương trình hành động, ngân sách và hệ thống chỉ tiêu giám sát theo quý; theo dõi, đánh giá định kỳ.

b) Về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Tổ chức trích lập các quỹ và chi trả cổ tức đúng tỷ lệ, thời hạn được ĐHĐCĐ phê duyệt.

c) Về Báo cáo thù lao, tiền lương của HĐQT năm 2024

Việc chi trả được thực hiện theo mức được ĐHĐCĐ phê duyệt và thuyết minh trong Báo cáo tài chính.

d) Về Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương của HĐQT năm 2025

HĐQT ban hành quyết định triển khai, giao Chủ tịch HĐQT tổ chức phân bổ và chi trả theo thẩm quyền.

e) Về Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025

HĐQT đã xác định thời điểm chốt danh sách cổ đông và tổ chức chi tạm ứng cổ tức theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua; đồng thời thực hiện công bố thông tin và báo cáo theo đúng quy định hiện hành.

f) Về Kế hoạch lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2025

HĐQT đã thực hiện việc lựa chọn và ký kết hợp đồng với Công ty kiểm toán đáp ứng điều kiện theo quy định, bảo đảm độc lập, năng lực chuyên môn và danh sách được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

g) Về Đổi tên trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Công ty đã hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh; đồng thời cập nhật đồng bộ trên con dấu, hóa đơn, hồ sơ pháp lý, hệ thống nhận diện và các kênh công bố thông tin.

h) Về Quy chế hợp ĐHCĐ trực tuyến và Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử

HĐQT đã ban hành và đưa vào áp dụng các Quy chế theo Nghị quyết của ĐHCĐ; tổ chức hướng dẫn triển khai cho các bộ phận liên quan nhằm bảo đảm việc tổ chức họp và biểu quyết được thực hiện minh bạch, an toàn và phù hợp với quy định pháp luật.

Nhìn chung, HĐQT xác nhận các nội dung của Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025 đã được tổ chức triển khai đầy đủ, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty; đồng thời tiếp tục duy trì cơ chế giám sát, đánh giá định kỳ nhằm bảo đảm hiệu quả, minh bạch và phát triển bền vững trong quá trình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Báo cáo về công tác quản trị Công ty năm 2025

Căn cứ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, HĐQT báo cáo công tác quản trị Công ty trong năm 2025 với các nội dung chủ yếu như sau:

a) Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và họp theo yêu cầu, bảo đảm tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT; các hình thức họp trực tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản được áp dụng phù hợp, bảo đảm tính hợp lệ.

HĐQT tập trung xem xét, quyết định các vấn đề trọng tâm về định hướng chiến lược, kế hoạch sản xuất – kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị rủi ro, nhân sự quản lý và công bố thông tin. Các nghị quyết, quyết định được giao Tổng Giám đốc và Ban Điều hành triển khai; HĐQT thực hiện giám sát, đánh giá định kỳ về tiến độ, hiệu quả và mức độ tuân thủ, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực quản trị và hiệu quả điều hành của Công ty.

Xem chi tiết thông tin về thành viên HĐQT, các cuộc họp HĐQT và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT tại mục II.1, II.2 và II.5 của Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 được đăng tải trên website của HAMACO.

b) Báo cáo đánh giá về các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan

HDQT đã giám sát và đánh giá các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ; các giao dịch phát sinh được phê duyệt đúng thẩm quyền, bảo đảm nguyên tắc minh bạch, công bằng và phù hợp với điều kiện thị trường, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Chi tiết báo cáo giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan tại Phụ lục 02 của Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 được đăng tải trên website của HAMACO.

c) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HDQT

Ủy ban kiểm toán đã thực hiện chức năng giám sát về tuân thủ pháp luật, hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và chất lượng báo cáo tài chính theo quy định và Quy chế hoạt động. Các nội dung giám sát, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán được báo cáo HDQT để xem xét, chỉ đạo Ban Điều hành và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện; qua đó góp phần nâng cao tính minh bạch, trung thực của thông tin tài chính và hiệu quả quản trị của Công ty.

Chi tiết hoạt động của Ủy ban kiểm toán tại Mục III của Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 được đăng tải trên website của HAMACO.

d) Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HDQT

Trong năm 2025, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện chức năng kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ, quy chế nội bộ và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và quy trình tài chính - kế toán của Công ty theo kế hoạch được phê duyệt; đồng thời thực hiện vai trò hỗ trợ Ủy ban kiểm toán trong việc rà soát chất lượng báo cáo tài chính, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của kiểm toán độc lập và báo cáo kịp thời các vấn đề trọng yếu phát sinh cho HDQT và Ủy ban kiểm toán để xem xét, chỉ đạo.

Chi tiết thành phần và hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ tại Mục II.4, Mục III của Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 được đăng tải trên website của HAMACO.

4. Báo cáo hoạt động giám sát của HDQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành trong năm 2025

HDQT đã thực hiện chức năng giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành nhằm bảo đảm hoạt động điều hành tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ, đồng thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. HDQT triển khai giám sát thông qua việc phê duyệt và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, theo dõi việc thực hiện nghị quyết của HDQT và Đại hội đồng cổ đông, giám sát công tác quản trị tài chính, quản lý công nợ, tồn kho và đầu tư; kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, công bố thông tin, giao dịch với bên liên quan,

chất lượng báo cáo tài chính và việc thực hiện các kiến nghị của kiểm toán độc lập, Ủy ban kiểm toán và Ban Kiểm toán nội bộ.

Kết quả giám sát cho thấy Ban Điều hành đã tổ chức triển khai hoạt động theo đúng thẩm quyền, duy trì ổn định sản xuất - kinh doanh, bảo đảm an toàn tài chính, tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin.

Chi tiết nội dung giám sát, đánh giá và các biện pháp thực hiện được trình bày tại Mục II.3, Mục III của Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 được đăng tải trên website của HAMACO.

5. Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT năm 2025

Việc chi trả thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT trong năm 2025 được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, bảo đảm minh bạch, đúng thẩm quyền và phù hợp với mức độ tham gia, trách nhiệm của từng thành viên.

Hạng mục	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025
Tổng tiền lương (đối với thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành)	2.250.000.000 đồng	2.227.679.830 đồng
Thù lao Hội đồng quản trị 2024 (chi trả trong năm 2025)	1.042.229.870 đồng	1.042.229.870 đồng
Thù lao Hội đồng quản trị 2025 (tính theo 2,5% lợi nhuận sau thuế hợp nhất) tạm tính	1.126.356.586 đồng	Chi trả trong năm 2026

Chi tiết thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT năm 2025 được trình bày tại Mục 9.1 của Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được đăng tải trên website của HAMACO.

6. Báo cáo tiền lương, thưởng, thu nhập khác của Tổng Giám đốc và người quản lý khác

Hạng mục	Tiền lương, thưởng	Thù lao	Tổng thu nhập 2025
Tổng Giám đốc	724.003.165 đồng	192.947.567 đồng	916.950.733 đồng

Chi tiết tiền lương, thưởng, thu nhập khác của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2025 được trình bày tại Mục 9.1 của Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được đăng tải trên website của HAMACO.

7. Kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT

a) Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ và họp theo yêu cầu, thông qua nghị quyết, quyết định về các vấn đề trọng yếu liên quan đến định hướng chiến lược, kế hoạch sản xuất - kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị rủi ro, đầu tư, tổ chức bộ máy và công bố thông tin.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được triển khai kịp thời, có giám sát và đánh giá định kỳ về tiến độ, hiệu quả và mức độ tuân thủ; qua đó góp phần duy trì sự ổn định hoạt động, nâng cao hiệu quả điều hành và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

b) Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích tốt nhất của Công ty và cổ đông; tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến, biểu quyết đối với các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định.

Trên cơ sở phân công nhiệm vụ, từng thành viên HĐQT đã theo dõi, giám sát các lĩnh vực được giao, phối hợp với Ban Điều hành trong việc triển khai nghị quyết, quyết định của HĐQT; kịp thời báo cáo, đề xuất và kiến nghị các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, kiểm soát rủi ro và tuân thủ pháp luật.

Đối với thành viên HĐQT độc lập, HĐQT ghi nhận vai trò trong việc đưa ra ý kiến khách quan, góp phần tăng cường tính minh bạch, phòng ngừa xung đột lợi ích và nâng cao chất lượng quyết định quản trị.

c) Kết quả hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Chi tiết được trình bày tại Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán.

d) Đánh giá chung

HĐQT đánh giá tập thể HĐQT và từng thành viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ; thể hiện tinh thần trách nhiệm, phối hợp và đồng thuận cao trong quá trình ra quyết định, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực quản trị và hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện các mục tiêu phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

8. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026

HĐQT xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 với các nội dung trọng tâm như sau:

- a) **Định hướng chiến lược và kế hoạch sản xuất - kinh doanh:** Rà soát, phê duyệt và giám sát triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2026 trên cơ sở đánh giá diễn biến thị trường, năng lực tài chính và nguồn lực của Công ty; bảo đảm mục tiêu tăng trưởng gắn với hiệu quả, an toàn tài chính và phát triển bền vững.
- b) **Quản trị tài chính, dòng tiền và đầu tư:** Giám sát lập và thực hiện ngân sách, quản lý công nợ, tồn kho và dòng tiền; xem xét, quyết định chủ trương đầu tư, mua sắm tài sản và sử dụng nguồn vốn theo thẩm quyền, bảo đảm tuân thủ pháp luật và hiệu quả sử dụng vốn.
- c) **Tăng cường kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro:** Tiếp tục hoàn thiện quy chế, quy trình nội bộ; giám sát nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro pháp lý, tài chính và vận hành; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa HĐQT, Ủy ban kiểm toán và Ban Kiểm toán nội bộ.
- d) **Tổ chức bộ máy và nhân sự quản lý:** Giám sát kiện toàn cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm, đánh giá và phát triển đội ngũ quản lý; xây dựng đội ngũ kế thừa, gắn kết kết quả thực hiện nhiệm vụ với cơ chế đãi ngộ và trách nhiệm giải trình.
- e) **Minh bạch thông tin và quan hệ cổ đông:** Chỉ đạo thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời; duy trì cơ chế trao đổi với cổ đông và các bên liên quan, nâng cao chất lượng báo cáo quản trị và báo cáo thường niên.
- f) **Ứng dụng công nghệ trong quản trị:** Định hướng tiếp tục ứng dụng công nghệ trong công tác quản trị, giám sát và báo cáo nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, tăng tính minh bạch và thúc đẩy ra quyết định dựa trên dữ liệu.

9. Định hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2030

Trên cơ sở kết quả nhiệm kỳ 2021 - 2025 và bối cảnh kinh tế - thị trường dự báo tiếp tục biến động, HĐQT xác định định hướng phát triển giai đoạn 2026 - 2030 theo các trụ cột sau:

- a) **Phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh:** củng cố vị thế doanh nghiệp phân phối vật tư uy tín, mở rộng thị trường và danh mục ngành hàng theo lộ trình phù hợp với năng lực tài chính và điều kiện thị trường.
- b) **An toàn tài chính và hiệu quả sử dụng vốn:** Duy trì cơ cấu tài chính lành mạnh, kiểm soát đòn bẩy, tối ưu vòng quay vốn và quản lý rủi ro tín dụng, công nợ và tồn kho.
- c) **Hoàn thiện hệ thống quản trị theo thông lệ tốt:** Nâng cao chất lượng quản trị công ty; tăng cường vai trò giám sát của HĐQT, Ủy ban kiểm toán và Ban Kiểm toán nội bộ; hướng tới tiệm cận các chuẩn mực quản trị tiên tiến.
- d) **Chuyển đổi số và hiện đại hóa quản trị:** Từng bước mở rộng, hoàn thiện ứng dụng công nghệ trong quản lý vận hành, tài chính, bán hàng và quan hệ cổ đông; nâng cao năng lực phân tích, báo cáo và hỗ trợ ra quyết định.

- e) **Phát triển nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp:** Xây dựng đội ngũ chuyên nghiệp, gắn kết, đề cao trách nhiệm, tuân thủ và hiệu quả; thúc đẩy đào tạo, kế thừa và phát triển lãnh đạo.
- f) **Gắn kết lợi ích cổ đông và các bên liên quan:** Bảo đảm hài hòa lợi ích giữa cổ đông, người lao động, đối tác và khách hàng; duy trì chính sách cổ tức phù hợp với kết quả kinh doanh và định hướng phát triển dài hạn.

Năm 2026, HĐQT ưu tiên kỷ luật tài chính và hiệu quả vận hành, lấy dòng tiền và vòng quay vốn làm nền để mở rộng tăng trưởng có chọn lọc. HĐQT cam kết tiếp tục thực hiện vai trò định hướng chiến lược, giám sát độc lập và trách nhiệm giải trình cao nhất; đồng hành cùng Ban Điều hành trong việc nâng cao giá trị doanh nghiệp, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông và các bên liên quan, hướng tới sự phát triển ổn định, minh bạch và bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động 2025 và kế hoạch hoạt động 2026 của HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hoàng Nam

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Kính thưa Quý Cổ đông!

Năm 2025, Công ty hoạt động trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, đặc biệt là chu kỳ điều chỉnh của bất động sản và áp lực chi phí đầu vào. Trước bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị định hướng điều hành theo nguyên tắc kỷ luật tài chính, ổn định hoạt động, kiểm soát rủi ro và từng bước củng cố nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng Quản trị kính trình Quý cổ đông báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 để xem xét và thông qua.

I. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

1. Tình hình chung

Năm 2025, kinh tế Việt Nam duy trì tăng trưởng tích cực với GDP đạt 8%, song sự phục hồi giữa các khu vực còn phân hóa, trong đó xây dựng và bất động sản dân dụng tiếp tục chậm. Mặt bằng lãi suất hạ nhiệt nhưng dòng vốn vào khu vực tư nhân thận trọng, cùng biến động chi phí năng lượng tiếp tục tạo áp lực lên biên lợi nhuận của doanh nghiệp vật liệu xây dựng.

Trong bối cảnh đầu tư công đóng vai trò lực đỡ chính cho tiêu thụ xi măng và bê tông, trong khi phân khúc dân dụng còn trầm lắng, Công ty xác định năm 2025 là giai đoạn vận hành theo nguyên tắc bảo toàn dòng tiền, tăng trưởng có chọn lọc. Dưới sự giám sát của HĐQT và điều hành của Ban Tổng Giám đốc, Công ty đã chủ động điều chỉnh chiến lược, kiểm soát tồn kho, tập trung vào phân khúc có khả năng thanh khoản cao, qua đó duy trì hoạt động ổn định và củng cố nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025

Bảng kết quả kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% thực hiện kế hoạch 2025	Tăng/giảm 2025 so 2024
Doanh thu thuần	Tr.đ	3.400.000	3.292.409	96,8%	9,1%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	45.000	51.299	114%	5,3%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10	10	100%	0%

Trên cơ sở bối cảnh thị trường nêu trên, Công ty đã điều hành theo hướng thận trọng, linh hoạt cơ cấu hàng hóa, kiểm soát chặt chi phí và ưu tiên chất lượng tăng trưởng. Nhờ đó, doanh thu vẫn duy trì mức tăng so với năm trước; lợi nhuận vượt kế hoạch và tiếp tục cải thiện; tỷ lệ cổ tức được thực hiện đúng kế hoạch, bảo đảm quyền lợi cổ đông và chủ động cân đối nguồn lực cho mục tiêu phát triển dài hạn.

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2024	2025
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	623.930	735.784
Tài sản dài hạn	Tr.đ	452.149	430.938
Tổng tài sản	Tr.đ	1.076.079	1.166.722

b) Tình hình công nợ và hàng tồn kho

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2024	2025
Phải thu khách hàng	Tr.đ	244.005	261.931
Hàng tồn kho	Tr.đ	135.461	189.302

c) Cơ cấu vốn

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2024	2025
- Tổng nợ phải trả	Tr.đ	790.530	848.460
+ Nợ ngắn hạn	Tr.đ	679.055	698.171
+ Nợ dài hạn	Tr.đ	111.475	150.289
- Tổng vốn chủ sở hữu	Tr.đ	285.549	318.262
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	1.076.079	1.166.722

d) Năng lực hoạt động và khả năng thanh toán

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2024	2025
Ngày thu tiền bình quân trong kỳ	Ngày	34	28
Ngày lưu kho bình quân trong kỳ	Ngày	18	20
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,7	0,8

e) Cơ cấu chi phí

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2024	2025
Chi phí giá vốn hàng bán	Tr.đ	2.654.976	2.948.849
Chi phí bán hàng	Tr.đ	202.511	190.230
Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	86.307	87.749
Chi phí lãi vay ngân hàng	Tr.đ	36.908	33.895

f) Đầu tư xây dựng cơ bản

Hạng mục	Đơn vị tính	2024	2025
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đ	62.281	35.519
Xây dựng cơ bản dở dang	Tr.đ	983	3.425
Tổng	Tr.đ	63.264	38.944

g) Thu nhập bình quân của người lao động

Hạng mục	Đơn vị tính	2024	2025
Thu nhập bình quân/người/tháng	Nghìn đồng	12.850	13.870

II. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2021 - 2025

Giai đoạn 2021 - 2025, Công ty hoạt động trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, Công ty vẫn duy trì quy mô doanh thu ổn định, lợi nhuận phục hồi từ năm 2023 và đạt trên 51 tỷ đồng vào năm 2025. Vốn chủ sở hữu tăng hơn 100 tỷ đồng, từ hơn 210 tỷ đồng năm 2021 lên trên 318 tỷ đồng vào năm 2025, đồng thời Công ty duy trì chính sách cổ tức ổn định, thể hiện định hướng điều hành theo nguyên tắc kỷ luật tài chính - an toàn dòng tiền - tăng trưởng có chọn lọc.

Bảng kết quả kinh doanh giai đoạn 2021 - 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1. Doanh thu thuần	Tr.đ	3.087.570	4.021.572	3.131.016	3.019.120	3.292.409
2. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	46.577	26.265	40.230	48.723	51.299
3. Tổng tài sản	Tr.đ	1.183.652	1.238.508	1.335.754	1.076.079	1.166.723
4. Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	210.560	224.125	253.604	285.549	318.262
5. Cổ tức (%)	%	12	10	10	12	10

III. Mục tiêu kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030

Trên cơ sở kết quả hoạt động giai đoạn 2021 - 2025 và bối cảnh thị trường dự báo còn nhiều biến động, Công ty định hướng mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030 theo nguyên tắc tăng trưởng có chọn lọc - an toàn tài chính - nâng cao hiệu quả, nhằm củng cố nền tảng và tạo giá trị bền vững cho cổ đông. Mục tiêu tài chính chủ yếu:

- Doanh thu tăng trưởng bình quân: 5 - 8%/năm.
- Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng bình quân: 8 - 12%/năm.
- Duy trì cơ cấu tài chính lành mạnh, kiểm soát hệ số nợ và bảo đảm khả năng thanh toán an toàn.
- Vốn chủ sở hữu tăng trưởng ổn định, hướng tới quy mô 400 - 500 tỷ đồng vào cuối giai đoạn.
- Duy trì chính sách cổ tức tiền mặt ổn định trong khoảng 10 - 12%/năm, phù hợp kết quả kinh doanh và dòng tiền.
- Thực hiện cổ phiếu thưởng vào cuối giai đoạn trên cơ sở kết quả tích lũy lợi nhuận, khả năng dòng tiền và tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

IV. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

1. Tình hình chung

Bước sang năm 2026, môi trường kinh doanh dự báo tiếp tục chịu tác động đan xen giữa bất ổn toàn cầu và các yếu tố nội tại đang cải thiện, trong đó đầu tư công giữ vai trò động lực tăng trưởng chủ đạo, còn thị trường bất động sản được kỳ vọng phục hồi theo lộ trình tháo gỡ pháp lý và cải thiện niềm tin. Trước triển vọng phục hồi mang tính chọn lọc của ngành vật liệu xây dựng, Công ty xác định chiến lược điều hành trên nguyên tắc thận trọng - chủ động - linh hoạt, tránh tăng trưởng nóng và ưu tiên bảo toàn vốn, nâng cao hiệu quả và chuẩn bị nền tảng cho phát triển bền vững dài hạn.

2. Mục tiêu chung

- Tập trung tăng trưởng có chọn lọc, ưu tiên các ngành hàng và sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận cao, dòng tiền tốt và rủi ro thấp, từng bước cải thiện chất lượng tăng trưởng và cơ cấu lợi nhuận của toàn hệ thống.
- Duy trì hoạt động sản xuất ổn định và hiệu quả, phát huy vai trò của các mảng sản xuất và dịch vụ có lợi thế cạnh tranh, đồng thời kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành, tồn kho và công nợ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông, đảm bảo cân đối hài hòa giữa mục tiêu tăng trưởng, an toàn tài chính và lợi ích dài hạn của cổ đông; tiếp tục nâng cao tính minh bạch, kỷ luật tài chính và hiệu quả quản trị theo chuẩn mực của doanh nghiệp niêm yết.

3. Mục tiêu cụ thể

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tăng/giảm 2026 so 2025
1. Doanh thu thuần	Tr.đ	3.292.409	3.500.000	6,3%
2. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	51.299	55.000	7,2%
3. Cổ tức (%/mệnh giá cổ phiếu)	%	10	10	0%

4. Định hướng và giải pháp trọng tâm năm 2026

Để triển khai hiệu quả mục tiêu kinh doanh năm 2026 trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, Công ty tập trung phát huy lợi thế nội tại và tăng cường điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời trong ra quyết định; trên cơ sở đó, triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm sau:

a) Khóa mục tiêu - khóa nguồn lực

HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh kèm các ngưỡng kiểm soát về vốn, công nợ, tồn kho và rủi ro, bảo đảm mọi quyết định điều hành gắn với biên lợi nhuận tối thiểu và an toàn dòng tiền.

b) Điều hành theo kịch bản

Ban Điều hành vận hành theo các kịch bản thị trường; HĐQT kích hoạt cơ chế điều chỉnh ngay khi các chỉ số trọng yếu (doanh thu, biên lợi nhuận, tồn kho, dòng tiền) vượt ngưỡng kiểm soát.

c) Kỷ luật tài chính và dòng tiền

Siết công nợ theo hạn mức, kiểm soát tồn kho theo định mức; đầu tư/mua sắm tài sản chỉ phê duyệt khi có thẩm định hiệu quả và kế hoạch hoàn vốn rõ ràng.

d) Quản trị rủi ro chủ động

Ban hành danh mục rủi ro trọng yếu năm 2026; báo cáo cảnh báo sớm định kỳ và xử lý kịp thời các rủi ro vượt ngưỡng kiểm soát.

e) Con người gắn với kết quả

Quản lý bắt buộc gắn 3 trụ: tăng trưởng - hiệu quả - tuân thủ; đãi ngộ gắn liền với kết quả và trách nhiệm.

f) Điều hành bằng dữ liệu

Triển khai dashboard điều hành thời gian thực về doanh thu, biên lợi nhuận, tồn kho, công nợ và dòng tiền để ra quyết định nhanh, đúng và nhất quán.

Hội đồng Quản trị cam kết tiếp tục thực hiện vai trò định hướng chiến lược, giám sát và trách nhiệm cao nhất, đồng hành cùng Ban Điều hành trong việc nâng cao giá trị doanh nghiệp và bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Trên đây là Báo cáo kết quả kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026 của HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hoàng Nam